

Số: 298/BC-VKS -VP

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát năm 2016

*(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa
tại kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVII)*

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015,

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Trong năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân, sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị và nhân dân, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của các cơ quan tư pháp, nhất là các cơ quan tiến hành tố tụng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Các loại tội phạm đã được kiềm chế, các băng, ổ nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động mang tính xã hội đen, tin dụng đen cơ bản đã được triệt xóa. Tuy nhiên tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng.

Các loại tội phạm đã phát hiện khởi tố 2214 vụ, 3660 bị can (*tăng 6,1% về số vụ, 6,2% về số bị can so với năm 2015*); Trong đó:

- Tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu khởi tố 891 vụ, 834 bị can (*chiếm 40,24%*), xảy ra nhiều nhất là tội Trộm cắp tài sản với 664 vụ/596 bị can.

- Tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội khởi tố 873 vụ, 2297 bị can (*chiếm 39,4%*); xảy ra nhiều nhất là tội Đánh bạc với 300 vụ/1595 bị can. Tội giết người khởi tố 38 vụ/52 bị can.

- Tội phạm về ma túy khởi tố 444 vụ, 522 bị can (*chiếm 20,1%*); xảy ra nhiều nhất là Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy với 418 vụ/475 bị can.

- Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp khởi tố 5 vụ, 7 bị can (*chiếm 0,22%*); tội phạm về tham nhũng, chức vụ khởi tố 1 vụ (*chiếm 0,04%*).

Nguyên nhân: Tội phạm tăng chủ yếu là do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường đến đời sống xã hội; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; một bộ phận thanh, thiếu niên lười lao động, thích hưởng thụ, ăn chơi, đua đòi, đạo đức lối sống có mặt xuống cấp nghiêm trọng, mâu thuẫn và bạo lực gia đình có phần gia tăng; tệ nạn ma túy, mại dâm, số đề, cờ bạc chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa

vi phạm, tội phạm tiếp tục được tăng cường nhưng chưa đáp ứng với yêu cầu thực tiễn của đời sống xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm đã kiểm sát 3690 tin. CQĐT hai cấp đã giải quyết 3324 tin (*đạt 90,1%*), gồm: khởi tố hình sự 1658 tin, không khởi tố 1436 tin. Tạm đình chỉ giải quyết 12 tin. Kiểm sát trực tiếp 18 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Các CQĐT về cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của BLTTHS trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, tuy nhiên vẫn còn một số vi phạm về thời hạn giải quyết, về phân loại, xử lý. Qua kiểm sát, đã yêu cầu CQĐT khởi tố 11 vụ, 7 bị can, ban hành 15 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm; ban hành 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm.

2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Tổng số bắt, giữ hình sự 2759 người; đã giải quyết 2723 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 2702 người (*đạt 99,2%*). Qua kiểm sát, đã hủy bỏ quyết định tạm giữ 4 trường hợp (theo K3 Điều 86 BLTTHS); không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 3 bị can; không phê chuẩn lệnh tạm giam 11 bị can; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 7 bị can.

Đã thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 3010 vụ, 4777 bị can. CQĐT đã giải quyết 2461 vụ, 3996 bị can (*đạt 82%*); kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1916 vụ, 3676 bị can (*đạt 78%*); tạm đình chỉ điều tra 413 vụ, 114 bị can; đình chỉ điều tra 132 vụ, 206 bị can (*chiếm 4,4%*). Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Qua kiểm sát, Viện kiểm sát ban hành 716 yêu cầu điều tra đối với các vụ án hình sự; hủy 2 quyết định khởi tố vụ án, 6 quyết định khởi tố bị can; hủy 2 quyết định không khởi tố vụ án của Cơ quan điều tra. Viện kiểm sát khởi tố yêu cầu CQĐT điều tra 2 vụ. Ban hành 21 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm.

3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 1994 vụ, 3879 bị can; đã giải quyết 1921 vụ, 3713 bị can (*đạt 96,3%*), trong đó quyết định truy tố 1890 vụ, 3637 bị can (*đạt 98,4%*); đình chỉ 27 vụ, 71 bị can (*chiếm 1,4%*); tạm đình chỉ 4 vụ, 5 bị can. Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường. Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 28 vụ, 76 bị can (*chiếm 1,4%*). Phối hợp với cơ quan Công an và Tòa án xét chọn 56 vụ án trọng điểm.

4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 2074 vụ, 3923 bị cáo, Tòa án đã giải quyết 1891 vụ, 3547 bị cáo. Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 55 vụ, 87 bị cáo (*chiếm 3%*).

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm 296 vụ, 440 bị cáo. Tòa án đã xét xử 184 vụ, 286 bị cáo; đình chỉ 79 vụ, 98 bị cáo. Trong số đã xét xử có 25 vụ, 34 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 25 vụ, 34 bị cáo (đạt 100%). Viện kiểm sát tỉnh báo cáo Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 2 vụ, 2 bị cáo. Phối hợp với Tòa án tổ chức 157 phiên tòa lưu động, 88 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Ban hành 21 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử; 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm đến các cơ quan hữu quan.

5. Kiểm sát chế độ tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp Nhà tạm giữ 77 lần. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 2759 người; kiểm sát tạm giam 2390 trường hợp. Đã ban hành 5 kháng nghị, 39 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam.

Viện kiểm sát hai cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan tiến hành rà soát để tổ chức thi hành án hình sự đảm bảo chính xác, đúng pháp luật. Kiểm sát chặt chẽ việc quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù, tăng cường quản lý, kiểm sát việc thi hành án treo, cải tạo không giam giữ. Yêu cầu cơ quan Công an áp giải thi hành án hình sự 24 trường hợp.

Tiến hành kiểm sát việc thi hành án tử hình 3 trường hợp; kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 3393 phạm nhân; qua công tác kiểm sát đã kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 82 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm. Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 148 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án hình sự. VKSND tỉnh đã kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 9 lượt/4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn và Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa

Ban hành 3 yêu cầu tự kiểm tra, 1 yêu cầu cung cấp tài liệu, 11 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 16 kháng nghị, 112 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong thi hành án hình sự.

6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Hai cấp thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 2918 vụ (DS 512 vụ, HNGĐ 2406 vụ). Đã giải quyết 2236 vụ (đạt 76,6%). Kiểm sát thụ lý 338 việc, Tòa án đã giải quyết 248 việc.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 253 vụ, 1 việc. Tòa án đã giải quyết 216 vụ, 1 việc; trong đó xét xử 154 vụ, có 27 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 27 vụ (đạt 100%). Viện kiểm sát tỉnh báo cáo Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 3 vụ.

Viện kiểm sát đã ban hành 94 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc của Tòa án hai cấp. Ban hành 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật.

7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Hai cấp thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 227 vụ và 7 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Đã giải quyết 179 vụ, 3 việc. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 53 vụ. Tòa án đã giải quyết 43 vụ, trong đó xét xử 34 vụ, có 1 vụ Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát (đạt 100%).

Viện kiểm sát hai cấp ban hành 8 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 1 kiến nghị phòng ngừa vi phạm.

8. Kiểm sát thi hành án dân sự

Tổng số thụ lý 15.453 việc/ 9.614 tỷ 666 triệu đồng; số kết thúc thi hành án 9.675 việc/257 tỷ 666 triệu đồng (trong đó số đã thi hành án 9.112 việc/128 tỷ 106 triệu đồng); còn lại 5.778 việc/703 tỷ 800 triệu đồng. Tiến hành 26 cuộc kiểm sát trực tiếp công tác thi hành án dân sự. Viện kiểm sát đã ban hành 17 yêu cầu, 3 kháng nghị, 40 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 25 đơn, 25 việc thuộc thẩm quyền- đều là đơn khiếu nại; Đã giải quyết 25 đơn, 25 việc (đạt 100 %).

Hai cấp kiểm sát tiến hành 7 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại Cơ quan điều tra và cơ quan thi hành án. Ban hành 6 kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm trong việc thụ lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

10. Hợp tác Quốc tế và Tương trợ tư pháp

Thực hiện Kế hoạch của VKSND tối cao, các đồng chí lãnh đạo VKSND tỉnh đã tham dự các khóa nghiên cứu pháp luật tại Nhật Bản và Thái Lan. Thực hiện tốt biên bản ghi nhớ về quan hệ quốc tế và tương trợ tư pháp với VKSND tỉnh Hòa Phố nước CHDCND Lào.

Thực hiện tương trợ tư pháp với các nước Mỹ, Trung Quốc, Malaysia, Cộng hòa Séc, CHDCND Lào 07 vụ/07 bị can để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2016, hai cấp kiểm sát cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012, Nghị quyết 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội và các chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản của ngành Kiểm sát.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, giải quyết án hình sự ngày càng được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu

thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm cơ bản được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên. Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan được tăng cường.

Kết quả công tác của ngành Kiểm sát Thanh Hóa đã góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành chưa đồng đều. Chất lượng kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện có mặt còn hạn chế, do đó vẫn còn án bị hủy khi xét xử phúc thẩm. Một số đơn vị chưa tập trung phát hiện, tổng hợp các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị hoặc có phát hiện vi phạm nhưng chưa kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục. Sự phối hợp ở một số đơn vị VKSND cấp huyện với các cơ quan liên quan có lúc, có việc chưa thực sự chặt chẽ.

Nguyên nhân là do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng có vụ việc chưa thống nhất. Mặt khác do năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của các kiểm sát viên, công chức chưa đồng đều, một số kiểm sát viên, công chức chưa thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ. Vẫn còn hiện tượng nể nang trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2017

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XII; các nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND. Triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên quan tâm và tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức lối sống nhất là đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, đảng viên.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 92- KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị, Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2016- 2021 của Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời các Đạo luật mới về tư pháp vừa được Quốc hội khóa XIII thông qua.

3. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác của ngành Kiểm sát

nhân dân và Nghị quyết 37/NQ/QH13, Nghị quyết 63/2013/QH13, Nghị quyết số 96/2005/QH13, Nghị quyết 111/2005/QH13 Nghị quyết 113/2005/QH13 của Quốc hội khóa XIII.

4. Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46- CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Kết luận 05-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 48- CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao chất lượng công tác phát hiện, xử lý án tham nhũng thuộc trách nhiệm của ngành.

5. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát; tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật.

6. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường công tác cán bộ cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật tổ chức VKSND năm 2014.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản; nâng cao chất lượng công tác văn phòng, thống kê tội phạm và công nghệ thông tin.

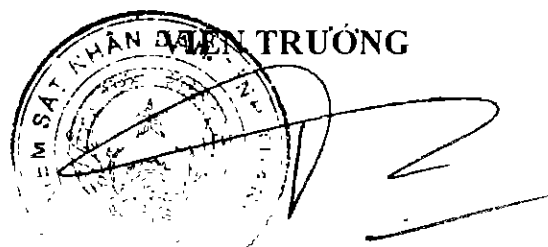
V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung và của VKSND nói riêng.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để các cơ quan tư pháp thực hiện tốt hơn nữa chức năng nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.


Đỗ Văn Phương